

# HƯỚNG VỀ MỘT NỀN VĂN HÓA NỮ TÍNH: “LỄ HỘI MẶT TRỜI” CỦA LESLIE MARMON SILKO

Ths. Bùi Linh Huệ  
Đại học Thái Nguyên

**N**gày nay, khi khái niệm “Văn minh” đã bị nghi ngờ, trở nên lu mờ và phải nhường chỗ cho khái niệm “Văn hóa”, văn học đa văn hoá (multicultural literature) càng có cơ hội trở thành một trong những trung tâm chú ý của nền văn học thế giới chung và Hợp chủng quốc Hoa Kỳ nói riêng. Tiếng nói từ những nền văn hóa thường bị coi là subculture (thứ-văn-hóa, văn hóa phụ, văn hóa dưới) không chỉ phong phú mà còn khiến người ta phải ngỡ ngàng nhìn lại bởi sự minh triết tiềm tàng của chúng. Tiểu thuyết *Lễ hội mặt trời* (*Ceremony*) của nữ nhà văn Hoa Kỳ gốc da đỏ Leslie Marmon Silko là một cuộc hành trình cứu chuộc bằng cách trở về với nền văn hóa nữ tính - nền văn hóa xa xưa của nhân loại, còn bảo tồn trong văn hóa của cộng đồng da đỏ Laguna.

Cũng giống như Toni Morrison - nữ nhà văn Hoa Kỳ gốc Phi đã mang vinh quang về cho cộng đồng mình bằng giải Nobel năm 1993, từ những năm sáu mươi của thế kỷ trước, Leslie M. Silko (1948 - ) được coi là một trong những người tiên phong mở ra một thời kỳ “Phục hưng” cho nền văn học dưới những áp lực của văn minh châu Âu trên đất Hoa Kỳ đã bị lãng quên và “cóm nắng” - văn học của cộng đồng những người Hoa Kỳ bản địa - những người dân da đỏ đang sống lặng lẽ, thưa thớt trong những vùng dành riêng căn cứ trên chính mảnh đất bao la mà họ đã từng là chủ

nhân duy nhất. Tiểu thuyết *Lễ hội mặt trời* được xuất bản lần đầu tiên năm 1977 đã thu hút sôi nổi sự quan tâm, đánh giá của đông đảo bạn đọc và các nhà phê bình, “xứng đáng là cuốn tiểu thuyết trung tâm của văn học người Hoa Kỳ bản địa” [2, 105].

Xuyên qua một cấu trúc phức tạp, lộn xộn, pha trộn nhiều chất liệu (những chuyện kể dân gian, bài thơ, ghi chú, tranh ảnh,...) vẫn có thể nhận ra trung tâm của tiểu thuyết là một cuộc hành trình, hành trình trong cái häng ngày lạng lẽ của một “người xa lạ” - Tayo, người cựu chiến binh da đỏ trở về sau Chiến tranh thế giới lần thứ hai trên đất nước Hoa Kỳ hậu chiến đầy phân lập, đầy khủng hoảng tinh thần.

## 1. Hành trình của một người xa lạ...

Chủ đề *sự xa lạ* (alienation) không còn là một chủ đề... xa lạ trong nền văn học thế kỷ XX với những tác phẩm như *Người xa lạ* của Camus, nhưng ở trong nền văn học đa văn hóa của Hoa Kỳ nói riêng và thế giới hiện đại nói chung, chủ đề ấy lại mang một sắc thái khác. Cái xa lạ xuất phát từ bản thể đã chuyển thành cái xa lạ của những cá nhân bị môi trường phân lập. Chủ đề ấy hóa thân thành những hình tượng đầy sức biểu cảm trong tác phẩm của các nhà văn thuộc những nền văn hóa bị coi là “nhược tiểu” dưới mắt thế giới da trắng: “con khỉ” xấu xí trong *Ngộ Không* của Maxine Hong Kingston, đặc biệt là hình tượng

“người vô hình” trở đi trở lại trong các tác phẩm như *Người vô hình* của R. Ellison, *Mắt biếc* của Toni Morrison và *Lẽ hội mặt trời*.

Cũng như cô bé Pecola Breedlove (*Mắt biếc*) đau đớn tủi nhục đến mức cố ám thị mình trở thành trong suốt, hay “người vô hình” trong tác phẩm cùng tên của R. Ellison - trở thành vô hình bởi định kiến xã hội, mở đầu tác phẩm, Tayo xuất hiện trong cái khát khao mãnh liệt được làm người vô hình, được tan biến đi trong những bức tường trắng, trong thế giới không màu, không âm thanh, không cảm giác của bệnh viện - nơi anh đã từng tồn tại bằng cách vô hình hóa chính mình: “Từ lâu anh là khói trắng. Anh không biết về điều đó cho tới khi rời bệnh viện, vì khói trắng không ý thức gì về chính nó... Vị bác sĩ mới hỏi anh có khi nào hữu hình chẳng. Tayo nhẹ nhàng đáp lời ông là anh rất tiếc nhưng không ai được phép nói chuyện với người vô hình”. Nằm trong căn nhà trống vắng chỉ vang dội sự mất mát và trận giông bụi thối Ba khía mái ngói, “anh chỉ muốn quay trở lại bệnh viện. Ngay lập tức. Anh muốn trở lại nơi mà anh có thể hoà nhập với những bức tường và trần nhà trắng nhò, xa rời tất cả” [3, 57]. Tayo khiếp sợ cả ánh sáng, cả mặt trời (“ánh sáng khiến cháu nôn mửa”) bởi lẽ, anh không còn có thể vô hình trong ánh sáng. Đã lạc lõng trong thân phận đứa con lai vô thừa nhận, bị kỳ thị từ cả những người da đỏ và những người da trắng, sau chiến tranh, Tayo còn gánh thêm bị kịch khủng hoảng của những cựu chiến binh da đỏ - bàng hoàng trước sự dã man của chiến tranh và cay đắng trước sự quay lưng của những người da trắng đã một thời tung hô họ như những anh hùng. Trong khi những người khác bằng lòng trốn vào rượu,

hoài niệm, son môi và nắm đấm để quên thì Tayo quần quai nôn mửa. Căn bệnh tâm lý lạ lùng của Tayo là ẩn dụ cực điểm cho sự xa lạ của một Tayo bị phân lập tuyệt đối với cuộc sống đầy kì thị, đầy tội ác đến mức khó hiểu ở xung quanh.

Tayo tự linh sứ mệnh đi tìm đàn bò của gia đình bị thất lạc trong thời gian anh tham gia chiến tranh như một hành động tìm lại, khẳng định chính mình và chuộc lỗi với người cậu yêu quý, song chính hình ảnh đàn bò mà Tayo tìm kiếm cũng là một hình ảnh phản chiếu khác của chính Tayo. Hình ảnh đàn bò luôn chạy về hướng Nam và có sức tồn sinh mãnh liệt ấy là một đồng dạng khác của Tayo đang tìm đường. Hướng Nam là hướng của núi Ts'epi'na, núi mưa, mảnh đất của Tự nhiên thuần khiết trong trẻo.

## 2. ...tới sự cứu chuộc đến từ quá khứ: minh triết của văn hóa nữ tính

Hành trình đi tìm đàn bò của Tayo ở trên bề mặt giống với mô típ đi săn - như trong *Con Gấu* của Faulkner hay *Ông già và biển cả* của Hemingway nhưng thực chất chỉ là kiếm tìm chứ không phải chinh phục. Có thể nói, cuộc gặp gỡ của Tayo với hai người phụ nữ, một người bằng hoài niệm (Thiên Nga Đêm), một người là hiện thực (Ts'eh) đã biến cuộc phiêu lưu của Tayo thành cuộc hành trình trở về với nguyên lý nữ tính - cội nguồn văn hóa của loài người, nền văn hóa mẫu tính, có trước văn hóa nam quyền vốn dựa trên săn bắn, trên mối quan hệ chinh phục với tự nhiên.

Trước chiến tranh, Tayo đã gặp Thiên Nga Đêm, người đã thụ pháp cho một Tayo lạc lõng giữa mọi cộng đồng bởi thân phận con lai vô thừa nhận của mình bằng lòng cảm thông, tình yêu và lời nhắn nhủ: hãy biết giá

trị của bản thân mình. Sự xuất hiện của Thiên Nga Đêm ở quán rượu thị trấn cũng phủ đầy lớp sương hư ảo. Người vũ nữ áo xanh lưng lấy một vùng chọn một vùng đất hẻo lánh để về hưu, với một nguyên nhân cũng thật kì lạ như bà đã bộc bạch với cậu Josiah của Tayo: “Một hôm nào đó em thức dậy và đi bộ xuống phố Sicorro. Gió thổi bụi trên con đường nhỏ và em cảm thấy em là người duy nhất không còn sống ở nơi đó... Em đi xe buýt thật xa. Em trông thấy núi đồi và thích phong cảnh từ nơi đó”. Cô hát đầu về hướng núi Tse'pi'na, Người Đàn Bà Khoác mây” [3, 118]. Thiên Nga Đêm là ẩn dụ cho năng lượng, năng lực sống tự do với con người bản nguyên - tự do thể hiện, ban phát vẻ đẹp và đam mê của mình (nhảy múa, tình yêu), cười ngạo mọi định kiến xã hội ràng buộc. Tâm hồn mạnh mẽ, luôn trăn trở về sự sống đích thực ấy chỉ chịu dừng chân khi gặp cậu Josiah của Tayo - người đàn ông thuần hậu với tâm hồn nguyên sơ và tốt lành như đất đai.

Sự xuất hiện của Ts'eh trong thiên truyện thật đột ngột. Đến hai phần ba tiểu thuyết, Ts'eh mới hiện ra khi Tayo bừng tỉnh dậy trên con đường đi tìm bầy bò bị lạc. Không một lời báo trước, không quá khứ, không tương nhân mạo, cả tên của cô mãi về sau Tayo mới biết:

“Anh làm gì ở đây?”

Giọng nói đến từ ngoài sân. Cô gái đứng phía sau cây mận, che khuất một phần bởi đám dây hoa leo rậm rạp, lá quét xuống tận mặt đất. Bóng tối khiến làn da và mái tóc cô sẫm màu.

... Một làn gió mát thổi từ phía Tây bắc của rặng núi, phía trên họ và làm lá mận kêu xào xạc... Cô ta bước ra khỏi bóng cây. Cô mặc một áo sơ mi

đàn ông bỏ vào trong chiếc váy vàng dài quá gối. Có chiếc nút bạc trên đôi giày mocassin có chạm trổ hình chim mừa. Cô không lớn tuổi hơn anh nhưng để tóc dài giống như các bà lớn tuổi, búi lại phía sau gáy... Đôi mắt xéch và đôi má cao trông giống như chiếc mặt nạ sơn dương của các vũ công... Da cô màu nâu nhạt, hai mắt có ánh vàng...” [3, 213].

Thoát ẩn thoát hiện trên con đường phiêu lưu của Tayo - hai lần đầu trong căn nhà trên núi và lần thứ ba - gần trang trại trên núi của gia đình anh, hình ảnh Ts'eh vừa hiện thực vừa hư ảo, vừa đời thường vừa siêu thường. Cách xây dựng nhân vật này gợi nhắc đến nghệ thuật xây dựng nhân vật Người Đàn Bà Da Vàng (Yellow Woman) bí ẩn trong huyền thoại dân gian Laguna đã từng được Silko hiện đại hóa, tái tạo lại trong truyện ngắn cùng tên - một trong những truyện ngắn nổi tiếng nhất của bà, thường xuyên có mặt trong các hợp tuyển văn học Hoa Kỳ. Truyện kể một chuyến phiêu lưu của một người phụ nữ bình thường với gia đình êm ấm đầy đủ bỏ nhà theo một chàng trai bí ẩn - phảng phất hình bóng con ma núi Katsina lên núi rồi lại quay về. Silko đã biến sự huyền hồ của cái kì ảo ngoại tại thành cái huyền hồ bí ẩn trong tâm lí con người - những dằn vặt, ẩn ức, khát vọng, mâu thuẫn luôn tiềm ẩn trong con người, trước hết ở đây là người phụ nữ với những khát vọng tuông phá mọi rào cản, nếp sống tù đọng để sống cuộc sống đích thực, cuộc sống có cảm giác. Yellow Woman do đó cũng là một biểu tượng của Nữ tính Vinh hăng...

Hai người phụ nữ bí ẩn, xuất hiện trên hai chặng đường đời của Tayo - trước và sau khi tham dự chiến tranh - và đều có tác động mạnh mẽ

tới con đường thụ pháp, khả ngộ của nhân vật. Ts'eh, Thiên Nga Đêm đều là *phân thân của một hình tượng duy nhất: Nữ tính Vĩnh Cửu*. Silko đã chuyển tải thông điệp về con đường cứu chuộc bằng minh triết của nền văn hóa nữ tính thông qua sự trùng kết nhân vật với một thế giới biểu tượng đầy tính nữ, thông qua sự thụ pháp của nhân vật bằng tình yêu với con người và với thiên nhiên.

### 2.1. "Cô trông như là mưa, là gió..."

Xuất hiện trong hai khung cảnh, hai thời gian cách xa nhau nhưng hình tượng Ts'eh và Thiên Nga Đêm đều trùng hợp ở sự *gắn kết đặc biệt với biểu tượng Nước và biểu tượng Đất*.

Cơn mưa đã cho Tayo cơ hội gặp gỡ với Thiên Nga Đêm để đưa tin nhắn của Josiah. Ấn tượng còn lại trong Tayo về bà tràn ngập tiếng mưa, mùi mưa miên viễn: "*Căn phòng đập nhịp cảm xúc, cảm xúc chảy tràn trong tiếng nhạc và ngọn gió thổi từ tấm màn, cảm xúc có màu hoa xanh vẽ trên những bờ viền chung quanh tường. Anh có thể cảm thấy nó ở khắp nơi, ngay cả trên tấm chăn xanh căng thẳng ngang qua giường. Nơi nào đó, từ một căn phòng khác, anh nghe tiếng đồng hồ gõ nhịp đều đặn và rõ rệt, như là những năm tháng những thế kỷ đã lạc mất trong âm thanh đó... Cô trông không già mà cũng không trẻ dưới mắt anh, cô trông như là mưa, là gió, tuổi tác không có liên hệ với cô*" [3, 132].

Cả sự kì bí của Ts'eh cũng gắn với những tín hiệu huyền ảo của mưa và tuyết: cái tên của cô gợi nhắc đến núi Ts'epi'na - núi Người Đàn Bà Khoác Mây, đôi giày moccasin có chiếc nút bạc chạm trở hình chim mưa, chiếc

chăn choàng vai dệt tay bốn màu với "những mẫu hình mây có màu trắng và xám, chớp đen vạch trên nền gió nâu" [3, 214]. Đặc biệt nhất là chi tiết khi tuyết rơi trở lại sau sáu năm hạn hán, Tayo trở lại căn nhà trên núi của Ts'eh và người thợ săn, nghe được cuộc đối thoại ngắn giữa hai người - cuộc đối thoại hé mở mối quan hệ mật thiết kì bí của Ts'eh với nước: "Cái cây kia", người thợ săn nói, "tốt hơn là em nên xếp mền lại trước khi tuyết làm gãy cành"... Cô ta gật đầu và đi vào phòng ngủ. Những mẫu vẽ hình bão tố đậm màu trải ra trên nền đá xám. Anh nhìn cô xếp nó lại" [3, 247].

Ở đây có thấp thoáng màu sắc của một thứ chủ nghĩa hiện thực huyền ảo trong nghệ thuật xây dựng hai nhân vật nữ hấp dẫn nhất tác phẩm. Lời giải cho sự trùng kết hình tượng các nhân vật Ts'eh, Thiên Nga Đêm nằm trong môtip cốt truyện chủ đề: sự phục sinh lại vùng đất vô sinh khô hạn và con người vong thân, lạc lối...

Sự tương đồng tiềm ẩn ấy trong cách xây dựng những nhân vật nữ đặc biệt này có thể lý giải được bằng việc trở lại với huyền thoại sáng tạo mở đầu tác phẩm:

*Tsi'its'tsunako, Bà Tư tưởng  
đang ngồi trong phòng riêng  
và thú vị bà nghĩ  
đều xuất hiện.*

Với cách mở đầu ấy, toàn bộ câu chuyện rắc rối của đời sống hiện đại đã quy về một mối trong cái mạng nhện suy nghĩ của Bà Mẹ Sáng Tạo. Ts'eh và Thiên Nga Đêm cũng chỉ là những hiện thân khác nhau của hình tượng Mẹ Đất, Tsi'its'tsunako, Bà Tư tưởng, nguyên lý nữ tính trong sáng tạo thế giới. Đó là biểu tượng cho sự đồng nhất người mẹ với trái đất trong ý nghĩa về sự phồn sinh, sự yêu thương nuôi dưỡng và năng lực tái

sinh cuộc sống. "Với Goethe, Nữ tính vĩnh hằng biểu hiện khát vọng siêu thăng tới cái siêu tại, siêu phạm... trong một trong những trang tiên tri của mình, Nicolas Berdiaeff dự đoán rằng trong xã hội tương lai, người phụ nữ sẽ đóng một vai trò quan trọng... Người phụ nữ liên hệ mật thiết hơn đàn ông với linh hồn của thế giới, với những sức mạnh tự nhiên nguyên sơ và chính qua phụ nữ mà đàn ông cộng thông được với những sức mạnh ấy... nữ tính vĩnh hằng sẽ đóng một vai trò to lớn trong giai đoạn tương lai của lịch sử. Phụ nữ là tương lai của loài người" [1, 707].

Biểu tượng người mẹ luôn gắn chặt với biểu tượng nước, bởi nước là "nguồn gốc sự sống và là yếu tố tái sinh thể xác và tinh thần, là biểu tượng của khả năng sinh sôi nảy nở, của tính thanh khiết, tính hiền minh, tính khoan dung và đức hạnh" [1, 710]. Nước cũng là biểu tượng của sự tái sinh, do đó trở thành yếu tố quan trọng trong lễ thụ pháp (lễ rửa tội, những cuộc hành hương tới sông Hằng...) - trở thành trung tâm của sự thanh bình và ánh sáng. Nền văn hóa của nhân loại còn lưu giữ dấu vết của bao nữ thần: Nữ Oa và trời của Trung Hoa, thần Indra của Ấn Độ, Sethe của Ai Cập, Đức mẹ Maria của Thiên Chúa Giáo... Sự hình thành của nền văn minh phương Tây cũng xuất hiện từ những thung lũng sông lớn. Đó là thế giới của nữ thần. Dấu vết ấy còn lưu lại trong những tên sông mang tên "người mẹ".

Biểu tượng người mẹ cũng gắn liền với biểu tượng đất "vì cả ba đều là nơi chứa đựng và là cái tử cung mang giữ sự sống" [1, 586]. Biểu tượng đất ở đây đã được cụ thể hóa thành biểu tượng núi, những ngọn núi bất diệt bất chấp sự xoay vần của lịch sử, đứng ngoài quy luật của sự băng hoại: đó là núi Ts'epi'na nơi mưa tới đầu tiên, núi

Pa'to'ch "đứng sừng sững cao và sáng chói. Những năm tháng không liên hệ gì đến màu đá chì xám và đá cát vàng vây quanh nó".

## 2.2. "Bây giờ khi anh khóc, là vì cô yêu anh nhiều quá..."

Ts'eh và Thiên Nga Đêm đều mang tình yêu đến cho Tayo ngay trong lần đầu gặp gỡ, không cần một lời cầu kì, thậm chí họ chưa biết tên nhau. Hành động yêu đương bản năng của con người lại trở thành con đường bản nguyên, dung dị nhất để đưa một Tayo thiếu tình yêu thương, bật rễ, phân lập và mù lòa về giá trị của chính mình trở lại với cuộc sống, tìm lại sự hài hòa với thế giới. Hành động bản năng ấy lại trở thành một phần của nghi lễ thụ pháp, hàn gắn của Tayo: "Âm điệu nhịp nhàng như tiếng gió đập trên kè nhà và tiếng mưa trên cây cành. Và anh lạc mất ở một nơi nào đó, chìm sâu trong thân thể và ý thức của chính mình, bơi lội ra xa khỏi quãng đời trước giờ khắc đó" [3, 133].

Có một sự biến đổi tinh tế trong cảm giác của Tayo về cùng một sự vật - cát. Nếu như trước khi gặp Ts'eh, cát với Tayo gắn liền với cơn ác mộng thơ bé bởi ám ảnh về cái chết của đứa trẻ sơ sinh nơi bãi rác ngụ cư ở Gallup: "Cát vàng ẩm ướt làm nó nghẹn thở, phủ đầy rốn trước tiên, và rồi tới mắt trong khi nó vùng vẫy chống lại, cố mở mắt ra nhìn. Cát cuốn xoáy và lôi kéo trong chiêm bao, phủ vây đầu nó, cát vàng và bóng tối tràn đầy trong miệng nó cho đến khi người nó dồn đầy cứng ngắc..." [3, 146]. Tình yêu của Ts'eh đã đưa Tayo từng bước hòa nhập trở lại với không gian mà trước đó với anh còn thù địch và xa lạ: "Anh chiêm bao thấy ái ân cùng cô nơi đó. Anh cảm thấy cát ấm trên ngón tay và đầu gối, hơi ấm của cơ thể cô cũng như cát ấm, anh không biết nơi nào thân hình chấm dứt và cát bắt đầu"

[3, 263]. Tình yêu đã hồi sinh Tayo hoàn toàn, anh sống, hữu hình, xúc động đón nhận vẻ đẹp của thế giới và tình yêu: "Những ngày họ bên nhau có một thứ trọng lực vượt thoát khỏi các đồng bằng và rãnh sâu, và thay thế bằng một thứ nhịp điệu đã gián đoạn từ quá lâu về trước, giờ những kỉ niệm cũ không giá trị bằng một cái se thắt của bắp thịt nơi cổ họng. Những võ tan và nghiền nát đã mất đi, tình yêu dấy lên từ lồng ngực anh, và bây giờ khi anh khóc, là vì cô yêu anh nhiều quá" [3, 268].

### 2.3. "Anh sẽ lấy hạt cho cô và trồng thật cẩn thận nơi đồi cát..."

Là hiện thân của tình yêu, Ts'eh cũng còn là hiện thân của nguyên lý nữ tính trong mối quan hệ với tự nhiên. Cô gái kì lạ cầm cùi ghép những đám cây cành đá sỏi - "cành cỏ màu xanh xảm với viên đá xanh", "cành cây vàng đậm lấy từ trên đồi cát" đặt cạnh "viên đá màu hoàng thổ" - phảng phất hình bóng của một Mẹ Đất, một nữ thần của rừng núi, nữ thần mưa tái sinh, nuôi dưỡng vạn vật: "Thứ này có màu trời sau mưa, bão mùa hè. Em nhặt ở đây và sẽ đem trồng, chúng nơi khác, một thung lũng không có mưa đã lâu" [3, 266]. Khoảnh khắc khi Tayo quyết định sẽ không xuống tay giết Emo để trả thù cho bạn trong khi anh hoàn toàn có thể, cũng là lúc Tayo nhớ về Ts'eh và con đường của cô: "Anh sẽ trở lại nơi đó bây giờ, nơi mà cô đã chỉ cho anh cây thuốc. Anh sẽ lấy hạt cho cô và trồng thật cẩn thận nơi đồi cát. Nước mưa sẽ tưới lên thật nhẹ nhàng và rễ cây nhỏ xíu sẽ mọc lên, và lá tua ngọn ra khắp nơi. Cây cỏ sẽ mọc lên nơi đó giống như trong câu chuyện, mạnh mẽ và trong trẻo như những vì sao... Vẫn luôn có tình yêu. Anh nghĩ đến cô, cô vẫn mãi yêu anh, và cô không bao giờ lia bỏ anh; cô mãi ở nơi đây. Anh vượt qua dòng sông vào lúc mặt trời mọc" [3, 298].

Giữa thời đại mà Lévi Strauss đã phải thốt lên "Chưa bao giờ con người đã man như ngày nay", con đường của Ts'eh là con đường duy nhất để cứu chữa một nhân loại đang tàn héo và một trái đất đang thương tích. Đó là con đường trở lại với sự thông thái của tự nhiên và nhận ra mối quan hệ anh em với vạn vật, với nước và với đất đai.

Chủ đề *mối quan hệ của con người với đất đai* đã trở thành một chủ đề thường trực trong sáng tác của các nhà văn Mỹ bản địa và ngay cả với nhiều nhà văn gốc Âu khác. Nếu như với Faulkner, hình ảnh rừng già là biểu hiện của nữ tính, của lòng mẹ, trí tuệ vĩnh hằng của tự nhiên thì với Silko, Nữ tính Vĩnh hằng lại hóa thân qua hình tượng Nước và hình tượng Đất - Núi. Thế giới ấy của Faulkner với những người đi săn, những người da đen, da đỏ cùng tồn tại gợi nhắc đến một thứ "chủ nghĩa cộng sản nguyên thủy" qua "tình thương yêu của con người với nhau" và "tình yêu với đất đai". Đưa ra phương thức sống, quan hệ với thiên nhiên như một nhân tố ứng xử văn hóa chủ yếu dẫn đến hạnh phúc hay bi kịch của đời sống con người, Silko đã hình tượng hóa con đường hóa giải bi kịch vong thân của con người thời đại bà trong hình ảnh Ts'eh và Thiên Nga Đêm: *Nàng là ai? Nàng là Tình yêu và nàng là Tự nhiên vĩnh cửu*. Đó là con đường cứu chuộc bằng Tình yêu và sự hòa đồng với tổng thể thế giới, với Tự nhiên, Vũ trụ. Có lẽ đó là một trong những nguyên nhân khiến cho *Lễ hội mặt trời* sau khi ra đời năm 1977 đã được đón nhận nồng nhiệt trên một đất Hoa Kỳ hậu chiến đầy rượy và nước mắt ■

#### Chú thích:

1. Jean Chevalier, Alain Gheerbrant, *Từ điển biểu tượng văn hóa thế giới*, Phạm Vĩnh Cư (chủ biên dịch), NXB Đà Nẵng, 1997.
2. A. Robert Lee, *Multicultural American Literature*, Edinburgh University Press, 2003.
3. Leslie M. Silko, *Lễ hội mặt trời*, Linh Thụy dịch, NXB Văn nghệ thành phố Hồ Chí Minh, 2002.